

Bàn về tham nhũng ở Việt Nam từ khía cạnh văn hóa xã hội

PGS, TS. LƯU VĂN QUANG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: quang.ips@gmail.com

Nhận ngày 21 tháng 2 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 4 năm 2025.

Tóm tắt: Tham nhũng là một hiện tượng xã hội phức tạp và gây nhiều tác động tiêu cực đối với sự phát triển kinh tế, xã hội và chính trị của mỗi quốc gia. Ở Việt Nam, tham nhũng không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước, mà còn làm suy giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Đặc biệt, khi xem xét từ khía cạnh văn hóa, tham nhũng ở Việt Nam không chỉ là vấn đề về pháp luật hay kinh tế, mà còn gắn liền với các giá trị, tập quán và tư duy xã hội. Bài viết này sẽ phân tích tham nhũng từ góc độ văn hóa, từ đó đánh giá thực trạng, nguyên nhân và đề xuất giải pháp.

Từ khóa: Việt Nam; tham nhũng; khía cạnh văn hóa.

Abstract: Corruption is a complex social phenomenon that exerts a wide range of negative impacts on the economic, social, and political development of any country. In Vietnam, corruption not only undermines the effectiveness of state governance but also diminishes public trust in the Party and the State. Particularly from a cultural perspective, corruption in Vietnam is not merely a legal or economic issue, but one that is intertwined with values, customs, and societal mindsets. This article analyzes corruption through a cultural lens, assesses its current state and causes, and proposes solutions accordingly.

Keywords: Vietnam; corruption; cultural perspective.

1. Thực trạng bức tranh tham nhũng từ khía cạnh văn hóa

1.1. Văn hóa dựa trên quan hệ thân quen

Ở Việt Nam, sự thân quen đóng vai trò quan trọng trong việc xác lập các mối quan hệ, từ xã hội đến kinh tế. Tư tưởng "nhất thân, nhì quen" đã trở thành một phần trong tâm lý của nhiều người dân, đặc biệt là trong việc tiếp cận các dịch vụ công, tìm kiếm công việc, hoặc cơ hội thăng tiến trong hệ thống chính trị. Văn hóa này tạo ra một hệ thống các mối quan hệ chằng chịt, trong đó, những người có các mối quan hệ tốt với các cán bộ có chức quyền trong hệ thống chính trị, trong bộ máy nhà nước, mong đợi sẽ nhận được sự ưu ái trong công việc, dù đôi khi, điều này đi ngược lại với các quy định của pháp luật, hay nguyên tắc công bằng xã hội.

Sự phụ thuộc vào mối quan hệ xã hội này dẫn đến một thực tế là những người không có quan hệ, hoặc không thể tạo dựng quan hệ, thường gặp khó khăn trong quá trình tiếp cận các dịch vụ công, hoặc

tiếp cận các cơ hội phát triển kinh tế, hay giáo dục. Họ buộc phải tìm cách "bôi trơn" hoặc nhờ vào sự giúp đỡ của người khác thông qua việc hối lộ. Khi lợi ích được phân chia dựa trên các mối quan hệ cá nhân, hơn là dựa trên năng lực hoặc sự công bằng pháp lý, sẽ làm gia tăng sự bất bình đẳng trong xã hội. Một hiện tượng xã hội có thể dễ dàng quan sát như hiện tượng "chạy trường", "chạy lớp" trong lĩnh vực giáo dục diễn ra ở một số nơi. Thay vì dựa vào năng lực học tập của học sinh, phụ huynh có thể phải sử dụng các mối quan hệ cá nhân, hoặc "nhờ vả" để đưa con em mình vào các trường học có uy tín, hoặc thuận lợi cho quá trình học tập. Điều này không chỉ làm tổn hại đến tính công bằng trong giáo dục, mà còn tạo ra sự bất công đối với những học sinh không có điều kiện.

1.2. Văn hóa "bôi trơn" và hệ thống quà cáp

Tặng quà được xem là một phần của đời sống xã hội Việt Nam truyền thống. Trong xã hội hiện đại, nó có thể bị biến tướng và trở thành một công cụ để

□bôi trơn□trong các mối quan hệ công việc tại các cơ quan quyền lực. Việc tặng quà cho quan chức, cán bộ trong bộ máy công quyền với mục đích nhận lại sự ưu ái không còn là hiện tượng hiếm gặp. Trên thực tế, trong nhiều trường hợp, văn hóa quà cáp đã phát triển đến mức trở thành một phần không chính thức của giao tiếp giữa người dân với một bộ phận cán bộ có chức, có quyền. Việc tặng quà đã vượt qua ranh giới của việc thể hiện lòng biết ơn đơn thuần, và trở thành một hình thức hối lộ. Quà cáp không chỉ giới hạn bằng các khoản vật chất, mà còn bao gồm cả các lợi ích kinh tế khác như: các chuyến du lịch, những cơ hội kinh doanh mà người có chức quyền có thể cung cấp. Chẳng hạn, trong lĩnh vực y tế, có trường hợp, bác sĩ nhận quà từ bệnh nhân để ưu tiên trong việc điều trị, hoặc can thiệp sớm hơn. Điều này làm giảm đi tính minh bạch và công bằng trong hệ thống chăm sóc y tế, khi những người không có khả năng tặng quà có thể bị bỏ qua, hoặc được phục vụ một cách chậm trễ.

1.3. Tâm lý dung túng, chấp nhận tham nhũng

Một trong những đặc trưng văn hóa quan trọng góp phần làm gia tăng hiện tượng tham nhũng tại Việt Nam là tư duy □tiểu nông□, vốn đã hình thành từ lâu trong lịch sử. Cách tư duy này thường gắn với sự ưu tiên cho những lợi ích ngắn hạn và sẵn sàng thỏa hiệp với hệ thống hiện tại để đạt được mục tiêu cá nhân, thay vì theo đuổi những lợi ích chung dài hạn. Trong bối cảnh hệ thống quản lý còn chưa thực sự minh bạch và cơ chế kiểm soát quyền lực còn chưa thực sự chặt chẽ, một bộ phận người dân và cả cán bộ, công chức đều chấp nhận tham nhũng như một phần của cuộc sống hàng ngày. Khi người dân cảm thấy họ không thể dựa vào hệ thống các quy định hiện hành để giải quyết các vấn đề của mình, họ có thể lựa chọn cách hối lộ những người có chức vụ, quyền hạn, để đạt được mục tiêu cá nhân. Thay vì lên án và đấu tranh chống lại tham nhũng, nhiều người lại coi tham nhũng như một phần □bình thường□của cuộc sống hàng ngày.

Trên thực tế, cách suy nghĩ này đã tạo ra những hậu quả tiêu cực cho xã hội. Việc coi tham nhũng là chuyện □bình thường□đã làm suy giảm các giá trị đạo đức xã hội. Khi các hành vi vi phạm pháp luật lại được chấp nhận, nó sẽ dẫn đến sự suy thoái các giá trị

đạo đức rất căn bản của xã hội như: sự liêm chính, tính công bằng và trách nhiệm. Điều này không chỉ gây hại cho sự phát triển của xã hội, mà còn đe dọa sự ổn định và tính đoàn kết của cộng đồng.

1.4. Sự thiếu niềm tin vào khả năng thay đổi

Khi tham nhũng trở nên phổ biến và không được xử lý nghiêm minh, nó sẽ dẫn đến sự suy giảm niềm tin của người dân vào hệ thống pháp luật, vào khả năng thay đổi của hệ thống. Điều này có thể dẫn đến thái độ thờ ơ, không muốn tố giác, hoặc không muốn tham gia vào công tác phòng, chống tham nhũng, bởi người dân cho rằng, sự tham gia của họ là ít ý nghĩa. Tâm lý này không chỉ làm gia tăng sự trầm trọng của tham nhũng, mà còn làm giảm đi sự đoàn kết và tinh thần cộng đồng. Thực tế này không chỉ làm giảm hiệu quả của công tác phòng chống tham nhũng, mà còn làm gia tăng mức độ phổ biến của tham nhũng trong xã hội.

Thái độ thờ ơ của người dân đối với tham nhũng không chỉ là một biểu hiện của sự thất vọng, mà còn là dấu hiệu cho thấy sự suy thoái của các giá trị xã hội. Khi các hành vi tham nhũng không bị lên án và đấu tranh một cách quyết liệt, nó sẽ tiếp tục lan rộng và gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho sự phát triển của xã hội. Đặc biệt, trong dài hạn, sự thờ ơ này có thể sẽ khiến người dân ngày càng mất niềm tin vào chính quyền.

2. Nguyên nhân của tình trạng tham nhũng từ góc độ văn hóa xã hội

2.1. Tác động của lịch sử và truyền thống văn hóa

Văn hóa Việt Nam hiện đại chịu ảnh hưởng sâu sắc từ lịch sử và truyền thống, trong đó có cả những yếu tố đã tạo điều kiện cho tham nhũng phát triển. Truyền thống văn hóa Việt Nam coi trọng các mối quan hệ xã hội như: quan hệ gia đình, bạn bè và làng xóm. Trong môi trường chính trị, điều này có thể dẫn đến việc những người có quyền lực thường có xu hướng ưu tiên giải quyết công việc cho những người có mối quan hệ thân quen, thay vì dựa trên các tiêu chuẩn chuyên môn và pháp lý. Khi được ưu tiên giải quyết công việc, những người nằm trong □hệ sinh thái văn hóa□của những người nắm giữ quyền lực thường có quá □cảm ơn□sự quan tâm này. Hệ quả là, các hành vi tham nhũng được coi là □bình thường□và dễ dàng được dung túng.

Bên cạnh đó, lịch sử chế độ phong kiến kéo dài ở Việt Nam cũng để lại những ảnh hưởng tiêu cực đối với văn hóa chính trị và hành chính. Sự phụ thuộc vào các mối quan hệ cá nhân, quyền lực tập trung trong tay một số ít người, và hệ thống hành chính thiếu minh bạch trong chế độ phong kiến kéo dài cũng góp phần tạo điều kiện cho tham nhũng tiếp tục có đất sống trong xã hội hiện đại.

2.2. Sự biến tướng của văn hóa quà tặng

Như đã phân tích ở trên, quà tặng là một phần của văn hóa Việt Nam. Tuy nhiên, trong môi trường công quyền, quà tặng đã biến tướng thành một hình thức hối lộ ngầm, được sử dụng như một công cụ để "mua chuộc" những người có chức vụ, quyền lực, hoặc để "bôi trơn" các quá trình ra quyết định. Điều này không chỉ làm suy yếu hệ thống quản lý nhà nước, mà còn tạo ra một vòng luẩn quẩn, nơi mà tham nhũng trở thành phương tiện để đạt được mục tiêu cá nhân.

Một phần của vấn đề là sự chấp nhận ngầm của xã hội đối với việc tặng quà trong các giao dịch tại cơ quan công quyền. Khi quà tặng trở thành một phần của văn hóa giao tiếp, nhiều người không coi đó là hành vi sai trái, mà ngược lại, coi đó là điều cần thiết để "làm việc hiệu quả". Tâm lý này không chỉ tạo điều kiện cho tham nhũng phát triển, mà còn làm giảm hiệu quả của các biện pháp phòng chống tham nhũng.

2.3. Sự chưa hoàn thiện của hệ thống pháp luật và việc thực thi pháp luật thiếu nghiêm minh

Hệ thống pháp luật còn chưa hoàn thiện và việc thực thi pháp luật còn thiếu nghiêm minh là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng tham nhũng từ góc độ văn hóa. Khi pháp luật chưa đủ mạnh, hoặc chưa được thực thi nghiêm minh, nó sẽ tạo ra môi trường mà các hành vi tham nhũng có thể dễ dàng diễn ra.

Trong thời gian qua, dù chúng ta đã có nhiều nỗ lực trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật và phòng, chống tham nhũng. Điều này góp phần đáng kể vào việc đẩy lùi tình trạng tham nhũng. Tuy nhiên, vẫn còn không ít những khoảng trống, các khe hở của pháp luật chưa được khắc phục, tạo điều kiện cho hành vi tham nhũng. Chẳng hạn, các quy định về xử lý tài sản bất minh, về trách nhiệm giải trình

của cán bộ, công chức về tài sản của mình, vẫn còn nhiều lỗ hổng, khiến cho các hành vi tham nhũng chưa bị trừng phạt một cách thích đáng.

Ngay cả khi đã có hệ thống quy định pháp luật khá đầy đủ, thì việc thực thi vẫn là một vấn đề lớn. Thực tế cho thấy, nhiều vụ việc tham nhũng lớn chỉ bị phát hiện khi đã gây ra hậu quả nghiêm trọng. Khi bị xử lý, trong không ít trường hợp, các biện pháp trừng phạt cũng chưa đủ mạnh để tạo ra sự răn đe các hành vi tương tự trong tương lai. Việc xử lý tham nhũng đôi khi còn dừng lại ở mức độ hình thức, mang tính chất "đối phó", hoặc chỉ áp dụng đối với những trường hợp nhỏ lẻ, trong khi những vụ việc lớn hơn có thể đã được xử lý một cách "nhẹ nhàng", hoặc thậm chí vẫn chưa bị đưa ra ánh sáng. Điều này tạo ra sự bất bình đẳng trong xã hội, từ đó tạo ra niềm tin rằng pháp luật không phải khi nào cũng được thực hiện một cách công bằng.

2.4. Sự thiếu minh bạch và trách nhiệm giải trình

Sự minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan quyền lực và của những người nắm giữ quyền lực là hai yếu tố quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, ở nước ta, hai yếu tố này vẫn còn nhiều vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu. Sự thiếu minh bạch thường được thể hiện trong hoạt động của các cơ quan quyền lực công, trong quá trình ra quyết định, trong quản lý tài chính công và trong việc giải quyết các vấn đề xã hội. Khi các nguồn thông tin không được công khai, người dân và các cơ quan giám sát không có đủ cơ sở để kiểm tra, giám sát các hoạt động của chính quyền, từ đó tạo ra môi trường thuận lợi cho tham nhũng.

Tình trạng thiếu trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức cũng là một nguyên nhân dẫn tới tham nhũng. Trách nhiệm giải trình đòi hỏi các cán bộ, công chức trong bộ máy quyền lực phải báo cáo, công khai và chịu trách nhiệm về các quyết định và hành động của mình. Tuy nhiên, ở nước ta, cơ chế này không phải khi nào cũng được thực hiện một cách đầy đủ. Một bộ phận cán bộ, công chức vẫn chưa phải chịu trách nhiệm giải trình về các hành vi sai trái của mình, hoặc chỉ phải giải trình một cách hình thức, không đủ để ngăn chặn các hành vi tham nhũng.

2.5. Tâm lý sợ hãi và e ngại tố giác

Một yếu tố văn hóa xã hội khác góp phần vào

tình trạng tham nhũng phổ biến là tâm lý sợ hãi và e ngại tổ giác của người dân. Nhiều người dân lo ngại rằng, việc tố giác tham nhũng có thể dẫn đến những hậu quả tiêu cực cho bản thân và gia đình, chẳng hạn như bị trả thù, trù dập, hoặc bị mất việc làm. Sự sợ hãi khiến cho nhiều hành vi tham nhũng không bị phát hiện và chưa được xử lý kịp thời.

Bên cạnh đó, tâm lý e ngại tố giác còn do cơ chế bảo vệ người tố giác chưa đủ sự tin cậy. Mặc dù pháp luật Việt Nam có quy định bảo vệ người tố giác tham nhũng, nhưng trên thực tế, việc tố giác vẫn gặp nhiều khó khăn. Các biện pháp bảo vệ người tố giác tham nhũng thường không đủ mạnh và chưa được thực hiện nghiêm túc. Những người tố giác không nhận được sự bảo vệ cần thiết từ phía cơ quan chức năng, khiến họ e ngại khi tham gia vào công tác phòng, chống tham nhũng.

3. Một số giải pháp khắc phục tình trạng tham nhũng từ góc độ văn hóa xã hội

3.1. Xây dựng văn hóa liêm chính trong cộng đồng

Xây dựng văn hóa liêm chính trong cộng đồng là một giải pháp căn bản và lâu dài để phòng, chống tham nhũng một cách bền vững. Văn hóa liêm chính không chỉ giúp định hình nhận thức của các cá nhân, mà còn ảnh hưởng đến hành vi của cả cộng đồng, góp phần tạo nên một môi trường xã hội minh bạch và công bằng. Trước tiên, cần thay đổi tư duy và nhận thức xã hội về tham nhũng. Những quan niệm phổ biến như "thông lệ quà cáp" hay "một chút bôi trơn là bình thường" cần được loại bỏ. Các phương tiện truyền thông, từ báo chí, truyền hình, đến mạng xã hội, cần đóng vai trò chủ động hơn trong việc truyền tải thông điệp rằng, tham nhũng dù nhỏ, cũng là hành vi gây hại cho xã hội, làm xói mòn niềm tin của người dân đối với Đảng và Nhà nước và cản trở sự phát triển của đất nước.

Bên cạnh đó, việc xây dựng văn hóa liêm chính cần bắt đầu từ những hành động cụ thể trong gia đình, trường học và các tổ chức xã hội. Mỗi gia đình cần giáo dục trẻ em về ý nghĩa của sự trung thực, liêm chính và trách nhiệm xã hội ngay từ khi còn nhỏ. Những câu chuyện, bài học đạo đức trong cuộc sống hàng ngày có thể giúp trẻ em hình thành ý thức chống lại các hành vi tiêu cực. Trong môi trường học đường, các chương trình giáo dục đạo đức cần được

lồng ghép với những tình huống thực tế liên quan đến tham nhũng, giúp học sinh hiểu rằng: liêm chính không chỉ là một giá trị, mà còn là trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi cá nhân.

Ngoài ra, để xây dựng văn hóa liêm chính, cần có sự gương mẫu từ các cấp lãnh đạo và cán bộ, công chức. Hành động của những người đứng đầu cấp ủy và chính quyền đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng và truyền cảm hứng cho người dân. Khi cán bộ lãnh đạo thể hiện sự liêm chính trong công việc, họ không chỉ tạo ra niềm tin cho người dân, mà còn gửi thông điệp tuyên chiến với tham nhũng. Đồng thời, cần có chính sách tôn vinh và nhân rộng các tấm gương điển hình về liêm chính, từ các lãnh đạo xuất sắc, đến những công dân bình thường dũng cảm đấu tranh với tham nhũng.

3.2. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và thực thi pháp luật nghiêm minh

Để ngăn chặn tham nhũng hiệu quả, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật đóng vai trò quan trọng. Trước tiên, cần tiến hành rà soát toàn diện các quy định pháp luật liên quan đến phòng, chống tham nhũng để loại bỏ những điểm bất cập, chồng chéo, đồng thời sửa đổi và bổ sung các điều khoản mới, đảm bảo tính minh bạch, khả thi và phù hợp với thực tiễn. Hệ thống pháp luật cần nhấn mạnh việc xử lý nghiêm minh các tài sản không rõ nguồn gốc, đồng thời xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả nhằm đảm bảo rằng tất cả các tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức đều phải được kê khai đầy đủ và công khai. Việc đưa ra các chế tài mạnh mẽ, như tăng mức xử phạt, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi tham nhũng, cũng là một biện pháp quan trọng để bảo đảm tính răn đe của pháp luật.

Không chỉ dừng lại ở việc hoàn thiện pháp luật, việc nâng cao năng lực thực thi pháp luật cũng cần được chú trọng. Các cơ quan thực thi pháp luật như: tòa án, viện kiểm sát, cơ quan điều tra, cần được trang bị đầy đủ các nguồn lực, công nghệ hiện đại và đội ngũ cán bộ có năng lực chuyên môn cao. Đồng thời, cần xây dựng các quy trình điều tra chặt chẽ, công bằng, không để bất kỳ hành vi vi phạm nào bị bỏ qua hay bị xử lý không triệt để.

Một yếu tố không kém phần quan trọng là bảo

đảm tính công khai và minh bạch trong quá trình xử lý các vụ án tham nhũng. Việc công bố thông tin về các vụ án, quy trình xét xử và kết quả xử lý sẽ giúp người dân nhận thức rõ ràng hơn về sự nghiêm minh của pháp luật và củng cố lòng tin của họ vào hệ thống chính trị. Đây cũng là cách để ngăn chặn những thông tin sai lệch hoặc dư luận tiêu cực gây ảnh hưởng đến niềm tin của công chúng.

3.3. Tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình

Minh bạch và trách nhiệm giải trình là hai yếu tố cốt lõi trong việc phòng, chống tham nhũng, vì chúng giúp đảm bảo các hoạt động công quyền đều được kiểm soát và giám sát chặt chẽ. Trước hết, công khai thông tin và quy trình ra quyết định là điều kiện tiên quyết để tăng cường tính minh bạch trong quản lý công. Các cơ quan nhà nước cần áp dụng nguyên tắc công khai đối với mọi quyết định liên quan đến quản lý tài chính, đầu tư công, và phân bổ nguồn lực. Việc công khai thông tin này cần được thực hiện thông qua các cổng thông tin điện tử, báo chí, hoặc hội nghị công khai, đảm bảo rằng người dân và các tổ chức xã hội có thể dễ dàng tiếp cận. Điều này không chỉ tạo điều kiện để người dân giám sát cán bộ, công chức, mà còn là cách để chính quyền khẳng định sự minh bạch trong hoạt động của mình.

Trách nhiệm giải trình cũng là một yếu tố không thể thiếu để giảm thiểu tình trạng tham nhũng. Các cán bộ, công chức, đặc biệt là những người giữ các vị trí lãnh đạo, cần phải chịu trách nhiệm về mọi quyết định và hành động của mình. Điều này đòi hỏi phải xây dựng được một cơ chế giải trình nghiêm ngặt, trong đó các cá nhân và cơ quan có nghĩa vụ báo cáo công khai, định kỳ về các hoạt động đã thực hiện, cũng như lý do và hiệu quả của những quyết định đó. Các cuộc kiểm toán độc lập và báo cáo giám sát định kỳ là công cụ hữu hiệu để đảm bảo rằng trách nhiệm giải trình không chỉ nằm trên giấy, mà còn được thực thi một cách nghiêm túc.

3.4. Tạo môi trường thuận lợi cho việc tố giác tham nhũng

Một trong những giải pháp quan trọng để phòng, chống tham nhũng hiệu quả là tạo dựng một môi trường thuận lợi cho việc tố giác tham nhũng. Trước tiên, cần xây dựng một hệ thống pháp lý vững chắc

để bảo vệ người tố giác tham nhũng. Những biện pháp như bảo mật danh tính, bảo vệ quyền lợi, đảm bảo an toàn cho bản thân người tố giác và gia đình họ cần được quy định rõ ràng và thực thi nghiêm túc. Người tố giác cần được bảo vệ trước những hành vi trả thù hoặc đe dọa từ các cá nhân hoặc tổ chức liên quan đến hành vi tham nhũng, đồng thời được hỗ trợ pháp lý kịp thời nếu xảy ra rủi ro.

Bên cạnh đó, cần thiết lập các kênh tố giác đa dạng, chẳng hạn như đường dây nóng, hộp thư điện tử, hoặc các nền tảng trực tuyến bảo mật cao, để người dân có thể tố cáo hành vi tham nhũng một cách thuận tiện và an toàn. Các kênh này cần được quản lý bởi các cơ quan độc lập, đảm bảo rằng thông tin được xử lý nhanh chóng, minh bạch và không bị can thiệp bởi các lợi ích nhóm. Đồng thời, cần có cơ chế theo dõi tiến trình xử lý tố cáo để người tố giác cảm thấy rằng đóng góp của mình không bị bỏ qua hay lãng quên.

Hơn nữa, xã hội cần thay đổi tư duy và thái độ đối với việc tố giác tham nhũng. Văn hóa im lặng, hoặc sợ hãi khi đối diện với những hành vi sai trái cần được loại bỏ, thay vào đó là sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ đối với những người dám tố giác hành vi sai phạm. Các chiến dịch tuyên truyền rộng rãi có thể giúp nâng cao nhận thức của người dân về vai trò quan trọng của mình trong việc phát hiện và ngăn chặn tham nhũng, từ đó xây dựng một cộng đồng có ý thức trách nhiệm cao./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Corruption and Government: Causes, Consequences, and Reform* □□ Susan Rose-Ackerman & Bonnie J. Palifka.
□□ *Clean Governance: Effective Anti-Corruption Measures for Asia* □□ ADB.\
2. Vũ Công Giao, Nguyễn Quốc Văn, Nguyễn Văn Quân. (chủ biên), *Quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả trong mối quan hệ với phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Đại học quốc gia, Hà Nội, 2023.
3. Nguyễn Văn Huyền (2019), *Tham nhũng và giải pháp phòng, chống từ góc nhìn văn hóa*, Tạp chí Cộng sản điện tử (tháng 8/2019).
4. Transparency International (TI), *Báo cáo hàng năm về chỉ số cảm nhận tham nhũng (Corruption Perceptions Index - CPI)*.
5. World Bank, *Tài liệu nghiên cứu về tham nhũng, quản trị tốt và tính minh bạch*.
6. World Bank (2019), *Helping Countries Combat Corruption: The Role of the World Bank*.